

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHÈ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày 29-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Đạt và ông Bàn Văn Sần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý A B**; sinh ngày: 12/11/1990, tại huyện B, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn G và bà Dương Thị B; có vợ là Triệu Thị X (đã ly hôn), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 11/6/2013 chấp hành xong toàn bộ bản án; bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Chẽ; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1955 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q; có mặt.

*** Bị hại:** Anh Cháu A C; sinh ngày 23/11/2004; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

*** Người đại diện đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại** (tại giai đoạn điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử): Chị Bàn Thị B; sinh năm: 1984; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Q – là mẹ đẻ của bị cáo; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Chìu Thị H; sinh năm: 2004; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Q; có

mặt.

- Anh Hoàng Văn Đ; sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

- Anh Triệu Quý H; sinh năm: 2002; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý A B và anh Cháu A C (sinh ngày 23/11/2004; trú tại thôn P, xã Đ, huyện B) có quen biết nhau từ trước. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/5/2022, anh C cùng bạn gái là chị Chiu Thị H (trú tại thôn T, xã T, huyện B) tham dự đám cưới tại nhà anh Chiu A S (ở cùng thôn với chị H). Trong lúc ăn cưới, anh Triệu Quý H (trú tại thôn N, xã Đ, huyện B) trêu đùa chị H nên đã lấy và giữ túi xách của chị H. Khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi dự tiệc cưới xong, anh C đi đến khu vực đường vào nhà anh S tìm gặp anh H để lấy lại túi xách cho chị H mà anh H cầm trước đó thì giữa C và H đã xảy ra mâu thuẫn, xô sát với nhau. Thấy vậy, anh Hoàng Văn Đ (trú tại thôn K, xã T, huyện B) đã đến can ngăn. Anh Đ dùng tay phải ghi cổ anh C xuống rồi kéo anh C đi ra ngoài công. Lúc này, Lý A B đang có mặt tại đám cưới, do bức tức vì có lần anh C đi hát Karaoke cùng B, tiền hát do B thanh toán nhưng thấy anh C không trả lại phần tiền hát của anh C cho B; B đòi tiền nhưng anh C không trả lời mà quay đi, nên khi thấy anh Đ đang ghi cổ anh C, B đã dùng tay phải cầm 01 vỏ chai bia Hạ Long, loại thủy tinh, dung tích 330ml để trên mặt bàn tại đám cưới đập 01 nhát vào vùng đỉnh đầu anh C rồi bỏ đi. Anh C bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu bám dính chất màu nâu vàng, 04 mảnh giấy lụa trắng, dính chất màu đỏ khô.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 16/CN ngày 06/6/2022 của Trung tâm y tế huyện T xác định thương tích của anh Cháu A C như sau: Xây xước da vùng cổ trái, sưng nề thái dương đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng bán cầu trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 459/22/TgT ngày 09/6/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Cháu A C hiện tại là 36% (áp dụng quy tắc cộng theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế): Chấn thương sọ não đã mờ, hiện không có di chứng về thần kinh, tổn thương như sau: Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương đỉnh trái, hiện không còn tụ máu trên phim chụp CT - Scanner sọ não 05%; Ổ mở xương bán cầu trái đã được vá xương tự thân kích thước (70x65)mm 30%; Sẹo vết mổ vùng thái dương đỉnh trái, sẹo dẫn lưu 02% + 01%; 02 vết biến đổi rối loạn sắc tố da cổ trái 0,5%. Tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp vào vùng thái dương đỉnh đầu trái gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý A B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên. B khai nhận không có mâu thuẫn gì với anh Cháu A C từ trước nhưng do bức tức về việc anh C không trả tiền đi hát Karaoke chung

cho mình nên bị cáo đã đánh anh C gây thương tích. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo yêu cầu của bị hại.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị hại anh Cháu A C khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 26/5/2022 tại tại thôn T, xã T, huyện B, trong lúc anh Đ đang can ngăn việc xô xát giữa anh C và anh H thì Lý A B đã dùng vỏ chai bia đánh vào đầu anh C gây thương tích đúng như nội dung vụ án nêu trên. Sau khi bị thương tích anh Ch được mọi người sơ cứu ở Trạm y tế xã rồi chuyển ra điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Anh Chiến đề nghị bị cáo phải bồi thường cho mình thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử chị Bàn Thị B (là mẹ đẻ của bị hại Cháu A C) là người đại diện đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại (đến ngày xét xử 29/11/2022, bị hại đã đủ 18 tuổi nên tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình) có lời khai và quan điểm thể hiện: Sau khi Cháu A C bị Lý A B gây thương tích, gia đình chị B đã đưa anh C đi điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện T, quá trình điều tra chị B đã được cơ quan điều tra triệu tập để đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho con mình là Cháu A C. Chị B hoàn toàn nhất trí với các quan điểm, đề nghị của anh C và không có ý kiến gì khác.

Những người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều có lời khai về diễn biến, nội dung sự việc Lý A B đánh gây thương tích cho anh Cháu A C đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSBC ngày 01 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Lý A B về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A B từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 14/6/2022).

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các mảnh vỡ thủy tinh màu nâu bám dính chất màu nâu vàng, 04 mảnh giấy lụa trắng, dính chất màu đỏ khô (thu giữ tại hiện trường).

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị H là người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần còn hạn chế; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; mặc dù hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nhưng bị cáo cũng có ý thức về trách nhiệm bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo gây nên cho bị hại chỉ là 36%. Mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo cũng có phần xuất phát từ việc cư xử thiếu chuẩn mực của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

đến mức thấp nhất là 05 (năm) năm tù để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng, tiếp tục lao động, sản xuất, tu dưỡng, rèn luyện, trở thành công dân tốt.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội là đúng người, đúng tội, không oan, không sai; bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh, vật chứng bị thu giữ, giấy chứng nhận thương tích, bản Kết luận giám định thương tích đối với bị hại cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 26/5/2022, tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt từ trước, Lý A B đã dùng vỏ chai bia loại thủy tinh, dung tích 330ml đập một nhát vào đầu anh Cháu A C gây thương tích, làm tổn hại 36% (ba mươi sáu phần trăm) sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường sức khỏe của người khác, có tính chất côn đồ. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ khả năng nhận thức, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người ...

i) Có tính chất côn đồ ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: ...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt phát sinh từ trước nhưng do thiếu sự kiềm chế bị cáo đã đánh người khác gây thương tích, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã một lần bị Tòa án xét xử, tuy đã được xóa án tích nhưng lần này lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những để trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo. Đề nghị của người bào chữa: cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là 05 (lăm) năm tù là không có cơ sở chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại):

Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận thống nhất về vấn đề bồi thường thương tích cho bị hại với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Xét thấy, đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết, thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận trong bản án.

9] Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại thời điểm Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị hại anh Cháu A C, sinh ngày 23/11/2004 chưa đủ 18 tuổi nên anh C đề nghị mẹ đẻ của mình là chị Bàn Thị B là người đại diện đồng thời là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Nhưng đến ngày xét xử anh Ch đã đủ 18 tuổi nên phải tự thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[10] Về vật chứng và các tài sản khác bị thu giữ trong vụ án: các mảnh vỡ thủy tinh màu nâu từ vỏ chai bia bị vỡ, các mảnh giấy lụa màu trắng, dính chất màu nâu (được thu giữ tại hiện trường) là công cụ, phương tiện phạm tội và là vật thu giữ có liên quan đến vụ án nhưng không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

[11] Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm vì: Bị cáo là người thuộc hộ cận nghèo. Xét yêu cầu của bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lý A B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lý A B 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 14/6/2022).

2. Căn cứ vào: Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 3, Điều 357, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lý A B và bị hại anh Cháu A C về vấn đề bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Buộc bị cáo Lý A B phải bồi thường cho anh Cháu A C tổng số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Trường hợp bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường (không trả hoặc trả không đầy đủ) thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các mảnh vỡ thủy tinh màu nâu bám dính chất màu nâu vàng, 04 mảnh giấy lụa trắng, dính chất màu đỏ khô (đều được thu giữ tại hiện trường). Tình trạng như Biên bản giao vật chứng, tài sản lập ngày 18/11/2022 giữa Công an huyện Ba Chẽ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

4. Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; khoản 1 Điều 21, các điểm a và c khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lý A B.

6. Căn cứ vào: Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền